

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 66 /CBTT-NCTS

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP. HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM**

Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài

Mã chứng khoán: NCT

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2 Tòa nhà NTS - Sân bay Quốc tế Nội Bài, Xã Mai Đình,  
Huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 35840905

Fax: (84-24) 35840906

Người thực hiện công bố thông tin: **Đình Văn Đình**

Địa chỉ: Số 14, Ngõ 7, Phố Ao Sen, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0913095242 Fax: (84-24) 35840906

Loại thông tin công bố  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ:

Nội dung thông tin công bố: Công bố thông tin về Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2018.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty, chuyên mục quan hệ cổ đông vào ngày 29/01/2019 tại đường dẫn: [www.noibaicargo.com.vn](http://www.noibaicargo.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

*Báo cáo Tình hình quản trị công ty năm 2018.*

**TUQ. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TGD;
- Lưu VT.



**Đình Văn Đình**

Số: 65/BC-HĐQT/NCTS

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
Năm 2018**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh**

- Tên công ty: Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Nội Bài.
- Địa chỉ trụ sở chính: Sân bay Quốc tế Nội Bài, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: (024)3.5840905 Fax: (024)3.5840906
- Mã số doanh nghiệp: 0101640729
- Vốn điều lệ: 261.669.400.000 đồng
- Mã chứng khoán: NCT

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):**

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	0118/NQ-ĐHĐCĐ	23/04/2018	<ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2017.</li><li>- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2017.</li><li>- Báo cáo tài chính đã kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2017.</li><li>- Kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2018.</li><li>- Mức thù lao HĐQT và BKS năm 2018.</li><li>- Kế hoạch lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính định kỳ năm 2018.</li><li>- Điều lệ công ty sửa đổi bổ sung.</li><li>- Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi.</li></ul>



Handwritten signature or mark at the bottom right corner.

## II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi tham dự họp	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đào Mạnh Kiên	Chủ tịch	5	100%	-
2	Ông Nguyễn Giang Tiến	Thành viên	4	80%	Đi nước ngoài
3	Ông Nguyễn Xuân Phúc	Thành viên	5	100%	-
4	Ông Tường Duy Đức	Thành viên	5	100%	-
5	Ông Nguyễn Thanh Dương	Thành viên	5	100%	-

### 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc điều hành (BGĐ):

HĐQT thường xuyên thực hiện các hoạt động giám sát đối với BGĐ, việc giám sát của HĐQT được thực hiện thông qua báo cáo định kỳ của BGĐ gửi HĐQT. Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức 05 phiên họp tập trung, 07 lần lấy ý kiến bằng văn bản và ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan để chỉ đạo, hỗ trợ thực hiện và giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của công ty. HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế để đề ra các quyết sách có liên quan đến hoạt động SXKD và tổ chức hoạt động của công ty, đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi cho BGĐ chủ động thực hiện hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian qua.

### 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

Công ty không có các tiểu ban thuộc HĐQT.

### 4. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT:

#### 4.1. Các Nghị quyết của HĐQT

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01-18/NQ-HĐQT	07.03.2018	Kế hoạch và nội dung ĐHCĐ thường niên năm 2018.
2	02-18/NQ-HĐQT	07.03.2018	- Kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018. - Quy chế lương, Quy chế tổ chức và cán bộ, Quy

10/10/2018  
CH  
N

1

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>chế quản lý vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe xúc nâng 2,5 tấn năm 2017.</li> <li>- Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe xúc nâng ULD năm 2017.</li> <li>- Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua thang nâng vận chuyển ULD hàng hóa năm 2017.</li> <li>- Quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án: xây dựng công trình khu nhà phụ trợ, hỗ trợ sản xuất của công ty.</li> <li>- Phương án phân phối quỹ tiền lương Người quản lý công ty năm 2017 và kế hoạch năm 2018.</li> <li>- Kế hoạch làm việc năm 2018 của Ban Kiểm soát công ty.</li> </ul>
3	03-18/NQ-HĐQT	06.04.2018	Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
4	04-18/NQ-HĐQT	06.04.2018	Nội dung báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
5	05-18/NQ-HĐQT	06.04.2018	Nội dung điều chỉnh giảm tiến độ một số hạng mục đầu tư.
6	06-18/NQ-HĐQT	20.04.2018	Nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Logistics Hàng không (ALS), ủy quyền biểu quyết cho Người đại diện tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của ALS.
7	07-18/NQ-HĐQT	23.04.2018	Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018.
8	08-18/NQ-HĐQT	23.04.2018	Chi trả cổ tức phần còn lại năm 2017.
9	09-18/NQ-HĐQT	29.05.2018	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua bàn chứa ULD năm 2017 thuộc dự án đầu tư xe xúc nâng ULD và bàn chứa ULD năm 2017 và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu đầu tư hệ

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			thống Camera giám sát thuộc dự án đầu tư hệ thống Camera giám sát.
10	10-18/NQ-HĐQT	28.06.2018	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu lựa chọn công ty cung cấp dịch vụ kiểm toán độc lập, kiểm toán báo cáo tài chính và soát xét báo cáo tài chính định kỳ năm 2018.
11	11-18/NQ-HĐQT	09.07.2018	Thông qua kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm và phương hướng kinh doanh 6 tháng cuối năm 2018.
12	12-18/NQ-HĐQT	14.08.2018	Chi trả cổ tức tạm ứng lần 1 năm 2018.
13	13-18/NQ-HĐQT	01.10.2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua nhân sự cán bộ quản lý bổ nhiệm lại.</li> <li>- Phê duyệt Báo cáo đầu tư xe đầu kéo hàng hóa, xe xúc nâng 2,5 tấn năm 2018, xe tải chở ULD.</li> <li>- Quyết toán các dự án hoàn thành đầu tư kho lạnh, truckdock, xe xúc nâng 2,5 tấn, xe xúc điện nâng cao.</li> </ul>
14	14-18/NQ-HĐQT	01.10.2018	Bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc công ty.
15	15-18/NQ-HĐQT	12.11.2018	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe xúc nâng 2,5 tấn năm 2018 thuộc dự án đầu tư xe xúc nâng 2,5 tấn năm 2018.
16	16-18/NQ-HĐQT	28.11.2018	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe đầu kéo hàng hóa thuộc dự án đầu tư xe đầu kéo hàng hóa và gói thầu mua xe tải chở ULD thuộc dự án đầu tư xe tải chở ULD.
17	17-18/NQ-HĐQT	28.12.2018	Phê duyệt Báo cáo đầu tư Cân 10 tấn con lăn

#### 4.2. Các Quyết định của HĐQT

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT/NCTS	07.03.2018	V/v: Ban hành quy chế tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Người quản lý trong công ty.

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
2	02/QĐ-HĐQT/NCTS	07.03.2018	V/v: Ban hành hệ thống thang lương, bảng lương chức danh đối với Người quản lý trong công ty.
3	03/QĐ-HĐQT/NCTS	07.03.2018	V/v: Ban hành quy chế quản lý, sử dụng quỹ tiền lương của người lao động trong công ty.
4	04/QĐ-HĐQT/NCTS	07.03.2018	V/v: Ban hành hệ thống thang lương, bảng lương chức danh của người lao động trong công ty.
5	05/QĐ-HĐQT/NCTS	07.03.2018	V/v: Ban hành hệ thống khoản bổ sung theo hiệu quả công việc áp dụng cho người lao động trong công ty.
6	06/QĐ-HĐQT/NCTS	07.03.2018	V/v: Ban hành Quy chế tổ chức và cán bộ áp dụng tại công ty.
7	07/QĐ-HĐQT/NCTS	07.03.2018	V/v: Ban hành Quy chế quản lý vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác.
8	08/QĐ-HĐQT/NCTS	12.03.2018	V/v: Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án: xây dựng công trình khu phụ trợ, hỗ trợ sản xuất của công ty.
9	09/QĐ-HĐQT/NCTS	12.03.2018	V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe xúc nâng ULD năm 2017 thuộc dự án đầu tư xe xúc nâng ULD và bàn chứa ULD năm 2017.
10	10/QĐ-HĐQT/NCTS	12.03.2018	V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua thang nâng vận chuyển ULD hàng hóa năm 2017 thuộc dự án đầu tư thang nâng vận chuyển ULD hàng hóa năm 2017.
11	11/QĐ-HĐQT/NCTS	12.03.2018	V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe xúc nâng 2,5 tấn năm 2017.
12	12/QĐ-HĐQT/NCTS	23.04.2018	V/v: Ban hành Kế hoạch SXKD năm 2018.
13	13/QĐ-HĐQT/NCTS	29.05.2018	V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua bàn chứa ULD năm 2017 thuộc dự án đầu tư xe xúc nâng ULD và bàn chứa ULD năm 2017.

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
14	14/QĐ-HĐQT/NCTS	29.05.2018	V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu đầu tư hệ thống camera giám sát.
15	15/QĐ-HĐQT/NCTS	28.06.2018	V/v: Cử cán bộ đi công tác.
16	16/QĐ-HĐQT/NCTS	28.06.2018	V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu lựa chọn công ty cung cấp dịch vụ kiểm toán độc lập, kiểm toán báo cáo tài chính và soát xét báo cáo tài chính định kỳ năm 2018.
17	17/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Phê duyệt báo cáo đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xe đầu kéo hàng hóa.
18	18/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Phê duyệt báo cáo đầu tư và kế hoạch đấu thầu dự án đầu tư xe xúc nâng 2,5 tấn năm 2018.
19	19/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Phê duyệt báo cáo đầu tư và kế hoạch đấu thầu dự án đầu tư xe tải chở ULD.
20	20/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đầu tư kho lạnh năm 2016.
21	21/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đầu tư truckdock năm 2016.
22	22/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đầu tư xe xúc nâng 2,5 tấn năm 2017.
23	23/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đầu tư xe xúc điện nâng cao năm 2016.
24	24/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc công ty.
25	25/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Bổ nhiệm lại cán bộ
26	26/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Bổ nhiệm lại cán bộ
27	27/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Bổ nhiệm lại cán bộ
28	28/QĐ-HĐQT/NCTS	01.10.2018	V/v: Bổ nhiệm lại cán bộ

ĐA  
M

1

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
29	29/QĐ-HĐQT/NCTS	12.11.2018	V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe xúc nâng 2,5 tấn năm 2018 thuộc dự án đầu tư xe xúc nâng 2,5 tấn năm 2018.
30	30/QĐ-HĐQT/NCTS	28.11.2018	V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe đầu kéo hàng hóa thuộc dự án đầu tư xe đầu kéo hàng hóa năm 2018.
31	31/QĐ-HĐQT/NCTS	28.11.2018	V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe tải chở ULD thuộc dự án đầu tư xe tải chở ULD.
32	32/QĐ-HĐQT/NCTS	28.12.2018	V/v: Phê duyệt báo cáo đầu tư và kế hoạch đấu thầu dự án đầu tư Cân 10 tấn con lăn.

### III. Ban Kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Đặng Huy Khôi	Trưởng ban	13	100 %	-
2	Trần Mai Hạnh	Thành viên	13	100 %	-
3	Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên	13	100 %	-

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BGĐ và cổ đông:

Trong năm 2018, BKS đã tổ chức 13 đợt làm việc để thực hiện chức trách và nhiệm vụ của BKS theo quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cụ thể: Thẩm định báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017 và tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2017; kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các quy định của Nhà nước; việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT công ty; tình hình thực hiện kiến nghị của các cơ quan thanh, kiểm tra và của BKS; thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc thẩm quyền của HĐQT; thực hiện đánh giá hồ sơ năng lực các công ty kiểm toán và phối hợp với công ty thực hiện các thủ tục lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính và soát xét báo cáo tài chính định kỳ năm 2018; thực hiện thẩm tra quyết toán vốn đầu tư hoàn thành các dự án đầu tư.



### **3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý khác:**

Trong năm 2018, công tác phối hợp hoạt động giữa BKS đối với HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý khác trong công ty được duy trì và thực hiện tốt. BKS đã thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty; luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT và BGD trong việc thực thi nhiệm vụ. BGD và các cán bộ quản lý khác luôn tạo điều kiện và phối hợp tốt với BKS trên mọi hoạt động. Thành viên HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý cung cấp đầy đủ thông tin và tài liệu theo yêu cầu của BKS.

Chương trình, nội dung và dự thảo Biên bản các cuộc họp; Nghị quyết và Quyết định của HĐQT được gửi tới BKS cùng thời gian gửi tới các thành viên HĐQT. Báo cáo của Tổng Giám đốc và các thông tin, tài liệu về quản lý, điều hành hoạt động SXKD, báo cáo tài chính được gửi tới BKS kịp thời và đầy đủ.

### **4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):**

Tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT công ty.

### **IV. Đào tạo về quản trị công ty:**

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên BGD, Thư ký công ty và cán bộ quản lý khác đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty.

### **V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty:**

1. **Danh sách về người có liên quan của công ty:** Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm.
2. **Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:** Không phát sinh.
3. **Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:** Không phát sinh.
4. **Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:**
  - 4.1 **Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, BKS, TGD điều hành đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, TGD điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):** Không phát sinh.
  - 4.2 **Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, BKS, TGD điều hành là thành viên HĐQT, TGD điều hành:** Không phát sinh.

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, BKS, TGD điều hành: Không phát sinh.

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:**

1. **Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:** Chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm.

2. **Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:** Chi tiết tại Phụ lục 03 đính kèm.

**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:** Không có.

**CHỦ TỊCH**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
  
**Đào Mạnh Kiên**

**DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**  
(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2018)

Stt	Tên cá nhân/Tổ chức	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ CCCD/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm bắt đầu là người không có liên quan	Lý do
<b>A</b>	<b>Người nội bộ:</b>									
<b>I</b>	<b>HĐQT</b>									
1.1	Đào Mạnh Kiên		CT.HĐQT							
1.2	Nguyễn Giang Tiến		TV.HĐQT							
1.3	Nguyễn Xuân Phúc		TV.HĐQT/TGD							
1.4	Tường Duy Đức		TV.HĐQT							
1.5	Nguyễn Thanh Dương		TV.HĐQT							
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>									
2.1	Đặng Huy Khôi		Trưởng ban KS							
2.2	Trần Mai Hạnh		TV.BKS							
2.3	Nguyễn Thị Thu Hà		TV.BKS							
<b>III</b>	<b>Ban Giám đốc</b>									
3.1	Nguyễn Xuân Phúc		TV.HĐQT/TGD							
3.2	Đình Trọng Sơn		Phó Tổng Giám đốc							
3.3	Nguyễn Quốc Hưng		Phó Tổng Giám đốc							
<b>IV</b>	<b>Công bố thông tin</b>									
4.1	Đình Văn Đình		Kế toán trưởng							
<b>B</b>	<b>Người có liên quan của người nội bộ:</b>									
<b>B.1</b>	<b>HĐQT</b>									
<b>I</b>	<b>Đào Mạnh Kiên</b>		CT.HĐQT							
1.1	Nguyễn Thị Hải Yến		Vợ							
1.2	Đào Mạnh Thuán		Bố (đã mất)							
1.3	Đào Thị Thơm		Mẹ (đã mất)							
1.4	Đào Yến Nhi		Con							

10/01/2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI

1/5

Stt	Tên cá nhân/Tổ chức	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ CCCD/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm bắt đầu là người không có liên quan	Lý do
1.5	Đào Mạnh Hiên Khang		Con							
1.6	Đào Mạnh Dũng		Anh							
1.7	Đào Thị Dung		Chị							
<b>II</b>	<b>Nguyễn Giang Tiến</b>		<b>TV.HĐQT</b>							
2.1	Nguyễn Thị Hoàng Yến		Vợ							
2.2	Nguyễn Vinh		Bố (đã mất)							
2.3	Trịnh Thị Hằng Quý		Mẹ (đã mất)							
2.4	Nguyễn Hoàng Giang		Con							
2.5	Nguyễn Bảo Giang		Con							
2.6	Nguyễn Trinh Lê		Chị ruột							
2.7	Nguyễn Hòa Bình		Em ruột							
<b>III</b>	<b>Nguyễn Xuân Phúc</b>		<b>TV.HĐQT/TGD</b>							
3.1	Trần Hồng Nhung		Vợ							
3.2	Nguyễn Xuân Hiếu		Bố							
3.3	Phó Thị Dung		Mẹ							
3.4	Nguyễn Xuân Đức		Con							
3.5	Nguyễn Xuân Vinh		Con							
<b>IV</b>	<b>Tường Duy Đức</b>		<b>TV.HĐQT</b>							
4.1	Nguyễn Hương Trang		Vợ							
4.2	Tường Duy Sinh		Bố							
4.3	Đặng Thị Phi		Mẹ							
4.4	Tường Vân Nhi		Con							
4.5	Tường Phương Nhi		Con							
4.6	Tường Khánh Vy		Con							
4.7	Tường Phương Thảo		Em ruột							
<b>V</b>	<b>Nguyễn Thanh Dương</b>		<b>TV.HĐQT</b>							
5.1	Trần Thị Kim Anh		Vợ							
5.2	Nguyễn Thế Quang		Bố							

Stt	Tên cá nhân/Tổ chức	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ CCCD/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm bắt đầu là người không có liên quan	Lý do
5.3	Nguyễn Thị Đang		Mẹ							
5.4	Nguyễn Thế Đức		Con							
5.5	Nguyễn Thế Bảo		Con							
5.6	Nguyễn Thế Lưu		Em ruột							
<b>B2</b>	<b>Ban Giám đốc</b>									
<b>I</b>	<b>Nguyễn Xuân Phúc</b>		<b>TV.HĐQT/TGD</b>							
1.1	Trần Hồng Nhung		Vợ							
1.2	Nguyễn Xuân Hiếu		Bố							
1.3	Phó Thị Dung		Mẹ							
1.4	Nguyễn Xuân Đức		Con							
1.5	Nguyễn Xuân Vinh		Con							
<b>II</b>	<b>Đình Trọng Sơn</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>							
2.1	Trần Nguyễn Hợp Châu		Vợ							
2.2	Đình Trọng Hiến		Bố							
2.3	Hồ Thị Quy		Mẹ							
2.4	Đình Châu Giang		Con							
2.5	Đình Trọng Khai Nguyễn		Con							
2.6	Đình Trọng Toàn		Anh ruột							
2.7	Đình Việt Thắng		Anh ruột							
2.8	Đình Thị Quế		Chị ruột							
2.9	Đình Thị Hà		Chị ruột							
2.10	Đình Trọng Hải		Em ruột							
2.11	Đình Trọng Lặng		Em ruột							
2.12	Đình Trọng Long		Em ruột							
<b>III</b>	<b>Nguyễn Quốc Hưng</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>							
3.1	Nguyễn Thăng		Bố (đã mất)							
3.2	Đào Thị Vy		Mẹ							
3.3	Phạm Thị Kim Thu		Vợ							

Stt	Tên cá nhân/Tổ chức	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ CCCD/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm bắt đầu là người không có liên quan	Lý do
3.4	Nguyễn Minh Hiệp		Con							
3.5	Nguyễn Thu Phương		Con							
3.6	Nguyễn Thị Minh Yến		Chị ruột							
3.7	Nguyễn Thị Bích Ngọc		Chị ruột							
<b>B3</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>									
<b>I</b>	<b>Đặng Huy Khôi</b>		<b>Trưởng ban KS</b>							
1.1	Trịnh Thị Thúy		Vợ							
1.2	Đặng Huy Đức		Bố (đã mất)							
1.3	Vương Thị Màu		Mẹ							
1.4	Đặng Thái Hà		Con							
1.5	Đặng Thanh Hải		Con							
1.6	Đặng Thị Kim Dung		Em ruột							
<b>II</b>	<b>Trần Mai Hạnh</b>		<b>TV.BKS</b>							
2.1	Hoàng Đông Hải		Con trai							
2.2	Hoàng Linh Chi		Con gái							
2.3	Trần Vinh Hiền		Bố							
2.4	Đỗ Thị Phê		Mẹ							
2.5	Trần Hồng Vân		Em ruột							
2.6	Trần Hiếu		Em ruột							
<b>III</b>	<b>Nguyễn Thị Thu Hà</b>		<b>TV.BKS</b>							
3.1	Lê Hải Long		Chồng							
3.2	Nguyễn Bình Biên		Bố							
3.3	Nguyễn Thị Ngọc Lân		Mẹ							
3.4	Nguyễn Bình Ngọc		Anh ruột							
3.5	Lê Bảo Minh Châu		Con							
3.6	Lê Đình Nguyễn		Con							
<b>B4</b>	<b>Công bố thông tin</b>									
<b>I</b>	<b>Đình Văn Đình</b>		<b>Kế toán trưởng</b>							



Stt	Tên cá nhân/Tổ chức	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ CCCD/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm bắt đầu là người không có liên quan	Lý do
1.1	Phan Thị Hạnh		Vợ							
1.2	Đình Văn Pha		Bố (đã mất)							
1.3	Nguyễn Thị Cây		Mẹ							
1.4	Đình Thiên Phúc		Con							
1.5	Đình Thùy Linh		Con							
1.6	Đình Thị Hồng Vân		Chị ruột							
1.7	Đình Thị Hương		Chị ruột							
1.8	Đình Văn Thành		Anh ruột							
1.9	Đình Thị Hào		Chị ruột							
1.10	Đình Văn Cung		Anh ruột							
1.11	Đình Thị Hằng		Em ruột							



**DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**  
(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2018)

Stt	Tên cá nhân/Tổ chức	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số lượng CP sở hữu cuối năm (28/12/2018)	Tỷ lệ sở hữu Cp cuối năm (28/12/2018)	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Đào Mạnh Kiên</b>		<b>CT.HĐQT</b>					<b>7</b>	<b>0,0000268%</b>	
1.1	Nguyễn Thị Hải Yến		Vợ							
1.2	Đào Mạnh Thuận		Bố (đã mất)							
1.3	Đào Thị Thơm		Mẹ (đã mất)							
1.4	Đào Yến Nhi		Con							
1.5	Đào Mạnh Hiện Khang		Con							
1.6	Đào Mạnh Dũng		Anh					<b>1</b>	<b>0,0000038%</b>	
1.7	Đào Thị Dung		Chị							
<b>2</b>	<b>Nguyễn Giang Tiến</b>		<b>TV.HĐQT</b>					<b>17.745</b>	<b>0,0678146%</b>	
2.1	Nguyễn Thị Hoàng Yến		Vợ							
2.2	Nguyễn Vinh		Bố (đã mất)							
2.3	Trịnh Thị Hằng Quý		Mẹ (đã mất)							
2.4	Nguyễn Hoàng Giang		Con							
2.5	Nguyễn Bảo Giang		Con							
2.6	Nguyễn Trinh Lê		Chị ruột							
2.7	Nguyễn Hòa Bình		Em ruột							
<b>3</b>	<b>Nguyễn Xuân Phúc</b>		<b>TV.HĐQT/TGD</b>							
3.1	Trần Hồng Nhung		Vợ							
3.2	Nguyễn Xuân Hiếu		Bố							
3.3	Phó Thị Dung		Mẹ							
3.4	Nguyễn Xuân Đức		Con							
3.5	Nguyễn Xuân Vinh		Con							
<b>4</b>	<b>Tường Duy Đức</b>		<b>TV.HĐQT</b>					<b>5</b>	<b>0,0000191%</b>	
4.1	Nguyễn Hương Trang		Vợ							





Stt	Tên cá nhân/Tổ chức	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số lượng CP sở hữu cuối năm (28/12/2018)	Tỷ lệ sở hữu Cp cuối năm (28/12/2018)	Ghi chú
4.2	Tường Duy Sinh		Bố							
4.3	Đặng Thị Phi		Mẹ							
4.4	Tường Văn Nhi		Con							
4.5	Tường Phương Nhi		Con							
4.6	Tường Khánh Vy		Con							
4.7	Tường Phương Thảo		Em ruột							
<b>5</b>	<b>Nguyễn Thanh Dương</b>		<b>TV.HDQT</b>							
5.1	Trần Thị Kim Anh		Vợ							
5.2	Nguyễn Thế Quang		Bố							
5.3	Nguyễn Thị Đang		Mẹ							
5.4	Nguyễn Thế Đức		Con							
5.5	Nguyễn Thế Bảo		Con							
5.6	Nguyễn Thế Lưu		Em ruột							
<b>6</b>	<b>Đình Trọng Sơn</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>					<b>10.500</b>	<b>0,0401270%</b>	
6.1	Trần Nguyễn Hợp Châu		Vợ							
6.2	Đình Trọng Hiền		Bố							
6.3	Hồ Thị Quy		Mẹ							
6.4	Đình Châu Giang		Con							
6.5	Đình Trọng Khải Nguyễn		Con							
6.6	Đình Trọng Toàn		Anh ruột							
6.7	Đình Viêt Thắng		Anh ruột							
6.8	Đình Thị Quế		Chị ruột							
6.9	Đình Thị Hà		Chị ruột							
6.10	Đình Trọng Hải		Em ruột							
6.11	Đình Trọng Lạng		Em ruột							
6.12	Đình Trọng Long		Em ruột							
<b>7</b>	<b>Nguyễn Quốc Hưng</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>							
7.1	Nguyễn Thắng		Bố (đã mất)							
7.2	Đào Thị Vy		Mẹ							

Stt	Tên cá nhân/Tổ chức	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số lượng CP sở hữu cuối năm (28/12/2018)	Tỷ lệ sở hữu Cp cuối năm (28/12/2018)	Ghi chú
7.3	Phạm Thị Kim Thu		Vợ					95	0,0003631%	
7.4	Nguyễn Minh Hiệp		Con							
7.5	Nguyễn Thu Phương		Con							
7.6	Nguyễn Thị Minh Yến		Chị ruột							
7.7	Nguyễn Thị Bích Ngọc		Chị ruột							
<b>8</b>	<b>Đặng Huy Khôi</b>		<b>Trưởng ban KS</b>							
8.1	Trịnh Thị Thủy		Vợ							
8.2	Đặng Huy Đức		Bố (đã mất)							
8.3	Vương Thị Màu		Mẹ							
8.4	Đặng Thái Hà		Con							
8.5	Đặng Thanh Hải		Con							
8.6	Đặng Thị Kim Dung		Em ruột							
<b>9</b>	<b>Trần Mai Hạnh</b>		<b>TV.BKS</b>					<b>8</b>	<b>0,0000306%</b>	
9.1	Hoàng Đông Hải		Con trai							
9.2	Hoàng Linh Chi		Con gái							
9.3	Trần Vĩnh Hiền		Bố							
9.4	Đỗ Thị Phê		Mẹ							
9.5	Trần Hồng Vân		Em ruột							
9.6	Trần Hiếu		Em ruột							
<b>10</b>	<b>Nguyễn Thị Thu Hà</b>		<b>TV.BKS</b>					<b>5</b>	<b>0,0000191%</b>	
10.1	Lê Hải Long		Chồng							
10.2	Nguyễn Bình Biên		Bố							
10.3	Nguyễn Thị Ngọc Lân		Mẹ							
10.4	Nguyễn Bình Ngọc		Anh ruột							
10.5	Lê Bảo Minh Châu		Con							
10.6	Lê Đình Nguyễn		Con							
<b>11</b>	<b>Đình Văn Đình</b>		<b>Kế toán trưởng</b>					<b>5</b>	<b>0,0000191%</b>	
11.1	Phan Thị Hạnh		Vợ							
11.2	Đình Văn Pha		Bố (đã mất)							

Stt	Tên cá nhân/Tổ chức	Tài khoản giao dịch CK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số lượng CP sở hữu cuối năm (28/12/2018)	Tỷ lệ sở hữu CP cuối năm (28/12/2018)	Ghi chú
11.3	Nguyễn Thị Cậy		Mẹ							
11.4	Đình Thiên Phúc		Con							
11.5	Đình Thùy Linh		Con							
11.6	Đình Thị Hồng Vân		Chị ruột							
11.7	Đình Thị Hương		Chị ruột							
11.8	Đình Văn Thành		Anh ruột							
11.9	Đình Thị Hào		Chị ruột							
11.10	Đình Văn Cung		Anh ruột							
11.11	Đình Thị Hằng		Em ruột							

**GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT**  
(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2018)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phần sở hữu đầu năm (29/12/2017)		Số cổ phần sở hữu cuối năm (28/12/2018)		Lý do tăng/giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Phạm Thị Kim Thu	Là vợ Ông Nguyễn Quốc Hưng Phó TGD Công ty	5	0,0000191%	95	0,0003631%	Mua thêm từ 26/04/2018 đến 02/05/2018
2	Đình Thị Hà	Là chị gái Ông Đình Trọng Sơn Phó TGD Công ty	-	-	-	-	Mua và bán 1.000 cổ phiếu trong khoản thời gian từ ngày 24/09/2018 đến 28/09/2018